**TIẾNG VIỆT – Tiết 303**

**CHỦ ĐIỂM 14: VIỆT NAM MẾN YÊU**

**BÀI 3: Cây dừa**

**VIẾT CHỮ HOA Q (Kiểu 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết đúng chữ Q hoa( kiểu 2) và câu ứng dụng.

**-** Bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* Giáo viên: SHS, VBT, SGV.

+ Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

+ Tranh ảnh, video clip về nghề nghiệp của bố mẹ hoặc hình ảnh học sinh giúp bố mẹ làm việc (nếu có).

+ Mẫu chữ viết hoa Q( kiểu 2)

* Học sinh: Sách, vở bài tập, bảng con, …

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **A. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS múa, hát bài: Quê hương tươi đẹp.  - GV giới thiệu bài- ghi bảng tên bài | * Hs múa, hát. * HS lắng nghe, quan sát. |
| 30’ | **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  ***Hoạt động 1: Luyện viết chữ Q hoa( kiểu 2) :***  - Giáo viên giới thiệu chữ mẫu và yêu cầu học sinh quan sát và trả lời: Xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ Q hoa ( kiểu 2)  - GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ Q hoa( kiểu 2)  - Hướng dẫn học sinh viết chữ Q hoa( kiểu 2) trên chữ mẫu.  - Theo dõi hướng dẫn học sinh viết bảng con.  - Nhận xét uốn nắn  ***Hoạt động 2:*** ***Luyện viết câu ứng dụng*** *:*  - Gv giới thiệu câu ứng dụng: *Quê cha đất tổ*.  - Hướng dẫn học sinh giải nghĩa.  - GV nhắc lại quy trình viết chữ Q hoa ( kiểu 2).  - Giáo viên viết chữ Q và cách đặt dấu thanh.  - Hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét: Độ cao các chữ, khoảng cách giữa các chữ trong cụm từ, cách đặt dấu thanh giữa các chữ?  - HD học sinh viết vào vở bài tập.  - Nhận xét, uốn nắn   * ***Luyện viết thêm*** *:*   - GV yêu cầu học sinh đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ.  Quê hương tôi có con sông xanh biếc  Nước gương trong soi tóc những hàng tre  Tế Hanh  - Hướng dẫn học sinh viết chữ Q hoa( kiểu 2) và câu thơ vào VBT  - Nhận xét uốn nắn  **C. CỦNG CỐ, NỐI TIẾP**  - GV cho các bạn tự đánh giá bài viết của mình và của bạn .  - GV nhận xét.  - Dặn dò, nhận xét tiết học | -HS quan sát mẫu và nhận xét độcao, cấu tạo chữ  - Học sinh quan sát  - Học sinh tập viết theo giáo viên bằng ngón tay.  - Học sinh viết bảng con, 2 HS viết bảng lớp  - Vài học sinh đọc câu ứng dụng.  - Giải ngĩa câu ứng dụng  - HS quan sát, nhắc lại quy trình.  - HS quan sát  - HS quan sát và nhận xét.  - Học sinh viết  - Học sinh đọc và giải nghĩa câu thơ.  - HS viết  - HS tự đánh giá bài viết của mình  - Đổi bài đánh giá  - HS lắng nghe nhận xét của GV |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**